

Bản án số: 42/2016/HSST
Ngày 26/8/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết
Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Liêm
Ông Lê Thanh Bình

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Dịu, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2016/HSST ngày 20/7/2016 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Mai Phi T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại tỉnh Lai Châu; Trú tại: Bản Bum, xã Bum Nua, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Mai Phi K, sinh năm 1965 và con bà Vũ Thị S, sinh năm 1973; Có vợ là: Lê Thị Y L, sinh năm 1987; Bị cáo chưa có con. Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 23/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 20 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm) của Bộ luật hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2013. Ngày 02/01/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2016 đến ngày 17/01/2016 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh lai Châu cho đến nay, *có mặt tại phiên toà*.

Những người bị hại:

1. Anh Nguyễn Giang N, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ 8, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Vắng mặt có lý do.*

2. Anh Đỗ Hải N, sinh năm 1990; Trú tại: Tổ 01, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

3. Anh Nguyễn A, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Vắng mặt không có lý do.*

4. Chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1976; Trú tại: Tổ 5, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

5. Anh Vũ Tiến Th, sinh năm 1970; Trú tại: Bản Sùng Chô, xã Nậm Loỏng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

6. Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1966; Trú tại: Tổ 7, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

7. Anh Trần Minh T, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ 2, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

8. Bà Lê Thị M, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ 1, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

Những người làm chứng:

1. Chị Vương Quỳnh Hoàng Y, sinh năm 1986. Trú tại: Tổ 8, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Vắng mặt không có lý do.*

2. Chị Lò Thị H, sinh năm 1996. Nơi ĐKNKTT: xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tạm trú tại: Tổ 12, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

NHẬN THẤY

Bị cáo Mai Phi T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3 năm 2015 đến đầu tháng 01 năm 2016, bị cáo Mai Phi T đã thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lai Châu. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2015, Mai Phi T đi bộ đến tổ 8, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát thấy nhà anh Nguyễn Giang N không có ai ở nhà, Mai Phi T đã trèo qua cổng sắt vào cửa bên hông phía bên phải hướng nhìn từ ngoài vào nhà. Trường dùng tay lay cánh cửa gỗ thì thanh kim loại chốt bên trong tuột ra rồi mở cửa vào 02 phòng lục lọi và lấy trộm được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu bạc và sạc máy tính. T đã bán máy tính xách tay đó cho Vương Trung H, sinh năm 1988 ở Bản Mới, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu với giá 3.000.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL có cấu hình CPU Core I5, Ram 8GB; ổ cứng 500GB và 01 sạc máy tính nhãn hiệu DELL còn 85% giá trị sử dụng có giá là 12.665.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn*).

Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 7 năm 2015, Mai Phi T đi bộ đến số nhà 005, đường Ngô Quyền, tổ 01, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát nhà anh Đỗ Hải N không có ai ở nhà, cửa không khóa Mai Phi T đã trèo qua cổng sắt vào trong nhà. Tại phòng ngủ, T lấy trộm được 02 máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO và ASUS cùng 02 sạc máy tính cho vào túi rồi về phòng trọ của mình. Sau đó T xóa hết dữ liệu trong máy và đem bán 02 máy tính đó cho Vương Trung H với giá 7.500.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO có cấu hình Core I3, Ram 3GB; ổ cứng 500GB và 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY VAIO

còn 75% giá trị sử dụng có giá là 10.282.500 đồng (*Mười triệu hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng chẵn*); 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS có cấu hình Core I3, Ram 3GB; ổ cứng 500GB và 01 sạc máy tính nhãn hiệu ASUS còn 80% giá trị sử dụng có giá là 6.792.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng chẵn*). Tổng giá trị tài sản mà Mai Phi T chiếm đoạt được của anh Đỗ Hải N là 17.074.500 đồng (*Mười bảy triệu không trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm đồng chẵn*).

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2015, Mai Phi T đi bộ đến tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát nhà anh Nguyễn A không có ai ở nhà Mai Phi T đã trèo qua cổng sắt vào trong nhà rồi dùng tay cạy lớp tôn ở cửa chính, mở khóa cửa vào trong nhà và lấy trộm được 10.000.000 đồng tiền mặt trong 01 con lợn đất và dùng dao nhà anh A phá kết sắt (nhãn hiệu Việt Thái) trong phòng ngủ lấy trộm được 01 sợi dây chuyền vàng 03 chỉ. T đã bán sợi dây chuyền vàng cho chị Đỗ Thị T (sinh năm 1975 ở tổ 6, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu) với giá 3.500.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 03 chỉ vàng loại 18k tại thời điểm tháng 09/2015 có giá là 9.534.600 đồng (*Chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng chẵn*). Tổng giá trị tài sản Mai Phi T chiếm đoạt được của anh Nguyễn A là 19.534.600 đồng (*Mười chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng chẵn*).

Vụ thứ tư: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 9 năm 2015, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến tổ 05, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Mai Phi T đi ra phía sau nhà chị Hoàng Thị Hồng N, thấy nhà được khóa bằng cánh cửa làm từ lưới thép B40, có chìa khóa treo trên cửa tôn, T dùng que sắt ở gần đó lấy chìa khóa mở cửa đi vào rồi tiếp tục dùng thanh gỗ bẫy cửa thông gió nhà vệ sinh chui vào trong nhà. T dùng dao nhà chị N phá kết sắt trong phòng ngủ lấy trộm được 01 sợi dây chuyền vàng 05 chỉ, 02 nhẫn vàng mỗi nhẫn 01 chỉ, 01 nhẫn hoa 01 chỉ và 40.000.000 đồng tiền mặt. T đã bán toàn bộ số vàng trên cho chị Đỗ Thị T với giá hơn 20.000.000 đồng, trường không nhớ cụ thể. Toàn bộ số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 08 chỉ vàng loại 18k tại thời điểm tháng 9/2015 có giá là 25.425.600 đồng (*Hai mươi năm triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng chẵn*). Tổng giá trị tài sản Mai Phi T chiếm đoạt được của chị Hoàng Thị Hồng N là 65.425.600 đồng (*Sáu mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi năm nghìn sáu trăm đồng chẵn*).

Vụ thứ năm: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2015, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến bản Sùng Chô, xã Nậm Loỏng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. T đi qua bãi đất trống trèo qua tường vào sân nhà anh Vũ Tiến Th. T lấy đoạn cây gỗ gần đó bẫy khung cửa chớp trèo vào trong nhà lấy trộm 01 dây chuyền vàng 03 chỉ trong phòng ngủ của anh Th cho vào túi quần rồi thoát ra ngoài điều khiển xe về phòng trọ của mình. Sau đó

Trường đã bán sợi dây chuyền vàng cho chị Đỗ Thị T với giá 10.000.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 03 chỉ vàng loại 18k tại thời điểm tháng 10/2015 có giá là 9.297.000 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng chẵn*).

Vụ thứ sáu: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2015, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến số nhà 025, tổ 07, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát nhà của anh Nguyễn Đức M không có ai ở nhà Mai Phi T đã trèo qua cổng vào trong nhà rồi dùng một con dao dựng ở tường nhà anh Mạnh chặt song gỗ cửa sổ chui vào trong nhà. T xuống bếp lấy 02 con dao phá két sắt trong phòng ngủ lấy trộm được 01 sợi dây chuyền vàng 05 chỉ, 02 nhẫn vàng mỗi nhẫn 01 chỉ, 400 USD và 10.000.000 đồng tiền mặt. T đã bán số vàng lấy trộm được cho chị Đỗ Thị T với giá hơn 20.000.000 đồng (trường không nhớ số tiền chính xác). Số tiền trên T đã chi tiêu hết. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 07 chỉ vàng loại 18k tại thời điểm tháng 10/2015 có giá là 21.693.000 đồng (*Hai mươi một triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng chẵn*); 400USD có giá là 8.880.000 đồng (*Tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn*). Tổng giá trị tài sản Mai Phi T chiếm đoạt được của anh Nguyễn Đức M là 40.573.000 đồng (*Bốn mươi triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng chẵn*).

Vụ thứ bảy: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 10 năm 2015, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến tổ 01, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát từ bãi đất trống phía sau nhà bà Lê Thị M không thấy có ai ở nhà Trường trèo qua cổng sắt vào trong nhà. T lấy một con dao nhà bà M phá két sắt trong phòng ngủ nhưng không lấy được tài sản gì, T lục trong tủ quần áo và lấy được số tiền 2.000.000 đồng trong tủ rồi cho vào túi quần thoát ra ngoài điều khiển xe về phòng trọ của mình. Số tiền trên T đã chi tiêu hết.

Vụ thứ tám: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 11 năm 2015, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến tổ 02, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. T trèo qua hàng rào sắt vào trong sân nhà anh Trần Minh T, dùng chiếc xà cày để trong gara xe phá cửa chính để vào nhà. Khi vào đến phòng thờ ở tầng 2, Trường phát hiện có 01 chiếc hòm kính bên trong có tiền, T mở nắp hòm phát hiện có 01 túi nhung đỏ bên trong chứa 08 cây vàng dạng miếng loại SJC. T cho vào túi và lấy số tiền khoảng 2.000.000 đồng trong tủ kính rồi thoát ra ngoài theo lối cũ điều khiển xe về phòng trọ của mình. Ngày 06/11/2015 T mang 08 cây vàng ra chợ Cốc Lếu (phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) bán cho các hiệu vàng của Phạm Văn Tr, sinh năm 1980; Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; Phạm Thị Kim C, sinh năm 1989; Trần Văn N, sinh năm 1959 đều trú tại tổ 01, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai được khoảng 200.000.000 đồng. Số tiền trên T đã chi tiêu hết cho bản thân. Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 10/5/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 08 cây vàng SJC

9999 tại thời điểm tháng 11/2015 có giá là 241.520.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*). Tổng giá trị tài sản Mai Phi T chiếm đoạt được của anh Trần Minh T là 243.520.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Vụ thứ 9: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2016, Mai Phi T điều khiển xe moto BKS 25B1 – 241.21 đến tổ 02, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Quan sát không có ai ở nhà, Mai Phi T đã trèo qua cổng sắt vào trong sân nhà anh Trần Minh T rồi đi đến cửa chính dùng tay gạt khóa cửa nhưng do cửa đã khóa nên T dùng 01 chiếc xẻng của nhà anh T đập mạnh vào ô cửa sổ làm bằng kính ở phía trước nhà rồi chui theo khe hở giữa khung bao cửa và tường vào trong nhà. Tại phòng ngủ tầng 1 và phòng ngủ tầng 2, T lấy trộm được 02 máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO và ASUS cùng 02 dây sạc máy tính cho vào túi rồi để ở phòng ngủ tầng 1. T tiếp tục lục tủ quần áo và dùng dao của gia đình anh T cạy phá chiếc két sắt nhưng không phát hiện tài sản gì có giá trị nên quay lại xách túi đựng 02 máy tính xách tay về phòng trọ của mình. Tại kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 15/01/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu đã kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO Core I5 màu đen và 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY VAIO; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu nâu trắng Core I5 và 01 sạc máy tính nhãn hiệu ASUS có tổng trị giá là 24.408.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng chẵn*).

Tổng cộng giá trị tài sản mà Mai Phi T chiếm đoạt trong 09 lần trên là **434.497.700 đồng** (*Bốn trăm ba mươi tư triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm đồng*). Và tổng cộng số tiền thiệt hại do Mai Phi T đục phá 05 két sắt là **12.948.000 đồng** (*Mười hai triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 33/KSĐT-SH ngày 19/7/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo Mai Phi T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Yêu cầu của những người bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như sau:

- Anh Nguyễn Giang N vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh N với tổng giá trị tài sản là: 12.665.000 đồng.

- Tại phiên tòa anh Đỗ Hải N yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh với tổng giá trị tài sản là: 17.074.500 đồng.

- Anh Nguyễn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra anh đã có yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh với tổng giá trị tài sản là: 19.534.600 đồng và giá trị chiếc két sắt đã bị phá hỏng là 2.300.000 đồng.

- Tại phiên tòa chị Hoàng Thị Hồng N yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình chị với tổng giá trị tài

sản là: 65.425.600 đồng, giá trị chiếc két sắt đã bị phá hỏng là 2.750.000 đồng. Ngoài ra, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, lời khai của chị N thể hiện: ngoài số tài sản trên chị còn bị mất 01 vòng tay vàng ta 03 chỉ và 01 đôi hoa tai vàng tây của trẻ em.

- Anh Vũ Tiến Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh là: 9.297.000 đồng; tiền sửa cửa là 500.000 đồng. Ngoài ra, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, lời khai của anh Th thể hiện: ngoài số tài sản trên gia đình anh còn bị mất tiền mặt là 4.000.0000 đồng.

- Anh Nguyễn Đức M yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh với tổng giá trị tài sản là: 40.573.000 đồng và giá trị chiếc két sắt đã bị phá hỏng là 1.700.000 đồng; tiền sửa cửa là 1.500.000 đồng. Ngoài ra, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, lời khai của anh M thể hiện: ngoài số tài sản trên gia đình anh còn bị mất một số tài sản khác là 02 dây chuyền vàng ta mỗi dây 05 chỉ, 01 đôi bông tai vàng ta 02 chỉ, 01 cây vàng dạng miếng loại SJC 9999.

- Bà Lê Thị M yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình bà với tổng giá trị tài sản là: 2.000.000 đồng và giá trị chiếc két sắt đã bị phá hỏng là 3.499.000 đồng và chi phí sửa cửa, công sau là: 2.000.000 đồng. Ngoài ra, lời khai tại phiên tòa và trong quá trình điều tra của bà Mi thể hiện: Số tiền bị mất trộm ngày 19/10/2015 là 6.000.000 đồng chứ không phải 2.000.000 đồng.

- Anh Trần Minh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh với tổng giá trị tài sản là: 243.520.000 đồng và giá trị chiếc két sắt đã bị phá hỏng là 2.699.000 đồng; toàn bộ chi phí sửa chữa cửa do bị cáo cạy phá với số tiền là 20.000.000 đồng. Ngoài ra, lời khai tại phiên tòa và trong quá trình điều tra của anh T thể hiện: ngoài số tài sản trên anh còn bị mất 5.000.000 đồng tiền mặt và 03 nhẫn vàng vào ngày 05/11/2015 và mất 1.600.000 đồng tiền mặt vào ngày 13/01/2016.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Phi T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chấp nhận bồi thường thiệt hại vật chất là toàn bộ chi phí sửa chữa cửa của những người bị hại. Ngoài ra bị cáo chấp nhận mức bồi thường và giá trị 05 chiếc két sắt đã bị phá hỏng cho những người bị hại theo kết luận định giá tài sản trong quá trình điều tra, không thừa nhận trộm cắp những tài sản khác.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Phi T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm b, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Phi T từ 13 đến 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2016. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tại phiên tòa giữa bị cáo và những người bị hại về toàn bộ chi phí sửa chữa cửa, công. Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 604, 605, 606 và 608 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo

phải bồi thường cho những người bị hại trong vụ án tương đương với số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của từng bị hại và giá trị 05 chiếc két sắt đã bị phá hỏng.

+ Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, hóa giá để bồi thường cho người bị hại Trần Minh T những tài sản sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, BKS 25B1 – 241.21, số khung 06101FY072343, số máy G3D4E081948 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007737 của xe BKS 25B1 – 241.21 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 11/9/2015; 01 bàn trang điểm bằng gỗ màu vàng đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG -5203, 40inch đã qua sử dụng; 01 bộ máy vi tính, nhãn hiệu Dell core I3 đã qua sử dụng; 01 tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic, model NRBT 151 đã qua sử dụng; 01 bộ loa vi tính nhãn hiệu F & D – SUBWOOFER đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu cam, kích thước 1,2m x 0,5m x 0,8m đã qua sử dụng; 01 tủ nhựa màu cam trắng kích thước 1,2m x 0,5m x 2m đã qua sử dụng; 01 máy giặt cửa ngang màu trắng nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng; 01 quạt gió nhãn hiệu Media, model KIT30-15A đã qua sử dụng; 01 quạt sưởi nóng, nhãn hiệu SUNHOUSE loại 03 bóng đã qua sử dụng; 01 ghế tựa xoay nhãn hiệu Hòa Phát đã qua sử dụng;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ quần áo khóa thể thao màu đen xanh. Sau lưng áo và sau quần có dòng chữ màu xanh "CHELSEA" đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu Bitis màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 két nhãn hiệu Việt Tiệp, phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt nhãn hiệu VietNhat Company có phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Thái phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt K45 (Công cụ phần cung ứng thiết bị ngân hàng); 01 két sắt nhãn hiệu BND Bình Dương phần lưng két bị đục phá;

Trả lại cho bà Lê Thị M: 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 41cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao bằng kim loại dài 13cm; 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 45cm, nơi rộng nhất 06cm; 01 con dao Thái bằng kim loại dài 26cm, nơi rộng nhất 06cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 13cm.

Trả lại cho anh Trần Minh T: 01 chiếc xẻng dài 1,46cm, cán làm bằng gỗ; 01 chiếc kéo cắt dây cảnh kích thước 17cm x 13,5cm; 01 áo phông nữ mau tím loại áo ba lỗ; 01 chiếc quần màu đỏ, kích thước 68cm x 26cm; 01 con dao bằng kim loại kích thước 23cm x 11cm, cán dao làm bằng gỗ dài 16cm; 01 con dao bằng kim loại kích thước 23cm x 13cm, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm; 01 sà cây bằng kim loại, dài 80cm, đường kính 2,2cm.

Trả lại cho anh Nguyễn Đức M: 01 con dao bằng kim loại có kích thước 38cm x 10cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 30cm x 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm.

Trả lại cho anh Nguyễn A: 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 39cm, nơi rộng nhất 06cm, cán dao làm bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, nơi rộng nhất 07cm, cán dao làm bằng kim loại dài 11cm; 01 con dao bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm và .

Trả lại cho chị Hoàng Thị Hồng N: 01 con dao bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm, nơi rộng nhất 09cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người bị hại và những người làm chứng:

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Phi T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như bản tường trình và lời khai của bị cáo, đơn trình báo và lời khai của những người bị hại, những người làm chứng; bản ảnh hiện trường, biên bản xác định vị trí thực hiện hành vi phạm tội, bản ảnh thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản... được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3 năm 2015 đến giữa tháng 01 năm 2016 Mai Phi T đã thực hiện 09 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lai Châu, chiếm đoạt tổng số tiền là **434.497.700 đồng** (*Bốn trăm ba mươi tư triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm đồng*). Và gây thiệt hại do đục phá 05 kết sắt là **12.948.000 đồng** (*Mười hai triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 30/3/2015 Mai Phi T đã trộm tài sản của anh Nguyễn Giang N là 01 máy tính xách tay và 01 dây sạc máy tính với tổng trị giá là 12.665.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 2: Ngày 07/7/2015 Mai Phi T đã trộm tài sản của anh Đỗ Hải N 02 máy tính xách tay và 02 dây sạc máy tính với tổng trị giá là 17.074.500 đồng (*Mười bảy triệu không trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm đồng chẵn*).

Lần thứ 3: Ngày 01/9/2015, Mai Phi T đã trộm cắp tài sản của anh Nguyễn A 03 chỉ vàng loại 18k và 10.000.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng là 19.534.600 đồng (*Mười chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng chẵn*) và đục phá phần lưng của chiếc két bạc chống cháy nổ nhãn hiệu Việt Thái có trị giá là 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 4: Ngày 14/9/2015, Mai Phi T đã trộm cắp tài sản của chị Hoàng Thị Hồng N 08 chỉ vàng 18k và 40.000.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng là 65.425.600 đồng (*Sáu mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi năm nghìn sáu trăm đồng chẵn*) và đục phá phần lưng của chiếc két bạc chống cháy nổ nhãn hiệu Việt Tiếp có trị giá là 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 5: Ngày 12/10/2015 Mai Phi T trộm cắp tài sản của anh Vũ Tiến Th 03 chỉ vàng 18k có trị giá là 9.297.000 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 6: Ngày 16/10/2015, Mai Phi T đã trộm cắp tài sản của Nguyễn Đức M 07 chỉ vàng 18k, 400USD và 10.000.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng là 40.573.000 đồng (*Bốn mươi triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng chẵn*) và đục phá phần lưng của chiếc két bạc chống cháy nổ nhãn hiệu Việt Nhật Company có trị giá là 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 7: Ngày 29/10/2015, Mai Phi T đã trộm cắp tài sản của bà Lê Thị M là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*) đục phá phần lưng của chiếc két bạc chống cháy nổ nhãn hiệu Công ty sản xuất và cung ứng thiết bị ngân hàng Việt Nam có trị giá là 3.499.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*)

Lần thứ 8: Ngày 05/11/2015, Mai Phi T đã trộm cắp tài sản của anh Trần Minh T 08 cây vàng SJC 9999 và 2.000.000 đồng tiền mặt. Tổng cộng là: 243.520.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Lần thứ 9: Ngày 13/01/2016, Mai Phi T đã trộm cắp 02 máy tính xách tay và 02 dây sạc máy tính với tổng trị giá là: 24.408.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng chẵn*) và đục phá phần lưng của chiếc két bạc chống cháy nổ nhãn hiệu BND Bình Dương có trị giá là 2.699.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*)

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Mai Phi T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, lấy việc phạm tội là nguồn sống chính cho mình do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp; Và ngày 23/8/2013 bị cáo Mai Phi T đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã xử phạt 20 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm) của Bộ luật hình sự. Ngày 02/01/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến ngày phạm tội này chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó bị cáo phải chịu những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên áp dụng khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, BKS 25B1 – 241.21, số khung 06101FY072343, số máy G3D4E081948 đã qua sử dụng (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007737 của xe BKS 25B1 – 241.21 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 11/9/2015) là xe của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, tuy chiếc xe có từ trước khi trộm cắp tài sản của gia đình anh Trần Minh T nhưng nguồn tiền để thanh toán phần lớn là do trộm cắp tài sản của gia đình anh T mà có nên Hội đồng xét thấy cần tịch thu, hóa giá và bồi thường thiệt hại cho anh Trần Minh T là phù hợp; 01 bàn trang điểm bằng gỗ màu vàng đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG - 5203, 40inch đã qua sử dụng; 01 bộ máy vi tính, nhãn hiệu Dell core I3 đã qua sử dụng; 01 tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic, model NRBT 151 đã qua sử dụng; 01 bộ loa vi tính nhãn hiệu F & D – SUBWOOFER đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu cam, kích thước 1,2m x 0,5m x 0,8m đã qua sử dụng; 01 tủ nhựa màu cam trắng kích thước 1,2m x 0,5m x 2m đã qua sử dụng; 01 máy giặt cửa ngang màu trắng nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng; 01 quạt gió nhãn hiệu Media, model KIT30-15A đã qua sử dụng; 01 quạt sưởi nóng, nhãn hiệu SUNHOUSE loại 03 bóng đã qua sử dụng; 01 ghế tựa xoay nhãn hiệu Hòa Phát đã qua sử dụng là những tài sản do bị cáo Mai Phi T phạm tội mà có. Tại phiên tòa đã xác định được nguồn tiền hình thành những tài sản này là do bị cáo trộm cắp 08 cây vàng SJC 9999 của anh Trần Minh T, sau khi có tiền bán vàng bị cáo đã mua sắm những tài sản trên nên cần tịch thu, hóa giá để bồi thường phần nào những thiệt hại về tài sản cho anh Trần Minh T theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với: 01 bộ quần áo khóa thể thao màu đen xanh. Sau lưng áo và sau quần có dòng chữ màu xanh "CHELSEA" đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu Bitis màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 két nhãn hiệu Việt Tiệp, phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt nhãn hiệu VietNhat Company có phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Thái phần lưng két bị đục phá; 01 két sắt K45 (Công cổ phần cung ứng thiết bị ngân hàng); 01 két sắt nhãn hiệu BND Bình Dương phần lưng két bị đục phá. Xét thấy đây là vật chứng không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO Core I5 màu đen và 01 sạc máy tính nhãn hiệu SONY VAIO; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu nâu trắng Core I5 và 01 sạc máy tính nhãn hiệu ASUS thu giữ của Mai Phi T, kết quả điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Minh T do bị cáo trộm cắp của anh Tuyến mà có nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những vật chứng là những vật bị cáo dùng làm công cụ phạm tội được thu giữ ở các gia đình bị hại là những vật thuộc sở hữu của những người bị hại nên cần trả lại cho những người bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 1 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa những người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại vật chất đã được xác định do hành vi phạm tội gây ra là toàn bộ chi phí sửa chữa cửa của những người bị hại tổng

cộng là: 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng chẵn*). Sự thỏa thuận là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 công nhận sự thỏa thuận đó.

Xét yêu cầu của những người bị hại trong vụ án và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc: Buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại toàn bộ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt tương ứng với phần thiệt hại về tài sản của từng bị hại tổng số tiền là 410.089.700 đồng (*Bốn trăm mười triệu không trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm đồng*) và giá trị 05 chiếc két sắt đã bị hỏng là: 12.948.000 đồng (*Mười hai triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) là phù hợp với quy định tại Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 604, 605, 606 và 608 của Bộ luật dân sự. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xem xét, chấp nhận.

Quá trình điều tra, các đối tượng Vương Trung H, Đỗ Thị T, Phạm Văn Tr, Nguyễn Thị L, Phạm Thị Kim C, Trần Văn Ng không thừa nhận việc mua bán số tài sản mà Mai Phi T đã trộm cắp được của những người bị hại theo như lời khai của Mai Phi T nên không có đủ cơ sở để xử lý các đối tượng trên về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 250 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Theo lời khai của những người bị hại: anh Đỗ Hải N khai ngoài số tài sản bị mất trên anh còn bị mất 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Casio màu vàng có dây da; anh Nguyễn A khai ngoài số tài sản trên anh còn bị mất 01 chiếc điện thoại di động Qmobile S10; chị Hoàng Thị Hồng N khai, ngoài số tài sản bị mất trên chị còn bị mất 01 vòng tay vàng ta 03 chỉ và 01 đôi hoa tai vàng tây của trẻ em; anh Vũ Tiến Th khai ngoài số tài sản bị mất trên, anh còn bị mất 4.000.000 đồng tiền mặt; anh Nguyễn Đức M khai, ngoài số tài sản bị mất trên anh còn bị mất 02 dây chuyền vàng ta mỗi dây 05 chỉ, 01 đôi bông tai vàng ta 02 chỉ, 01 cây vàng dạng miếng loại SJC 9999; Theo lời khai của bà Lê Thị M số tiền bị mất là 6.000.000 đồng chứ không phải 2.000.000 đồng như lời khai của bị cáo; anh Trần Minh T khai, ngoài số tài sản bị mất trên anh còn bị mất 5.000.000 đồng tiền mặt và 03 nhẫn vàng vào ngày 05/11/2015 và mất 1.600.000 đồng tiền mặt vào ngày 13/01/2016. Kết quả điều tra xác định, tại cơ quan điều tra bị cáo Mai Phi T không thừa nhận việc lấy trộm những tài sản như trên. Trong hồ sơ vụ án chỉ có duy nhất lời khai của những người bị hại, ngoài ra không có tài liệu khác để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là; 21.881.508 đồng (*Hai mươi một triệu tám trăm tám mươi một nghìn năm trăm linh tám đồng*) = (20.000.000 đồng + 4% vượt quá 400.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mai Phi T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm b, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Mai Phi T 14 (Mười bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2016.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, hóa giá, để bồi thường cho người bị hại Trần Minh T là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, BKS 25B1 – 241.21, số khung 06101FY072343, số máy G3D4E081948 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007737 của xe BKS 25B1 – 241.21 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 11/9/2015; 01 bàn trang điểm bằng gỗ màu vàng đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG -5203, 40inch đã qua sử dụng; 01 bộ máy vi tính, nhãn hiệu Dell core I3 đã qua sử dụng; 01 tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic, model NRBT 151 đã qua sử dụng; 01 bộ loa vi tính nhãn hiệu F & D – SUBWOOFER đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa màu cam, kích thước 1,2m x 0,5m x 0,8m đã qua sử dụng; 01 tủ nhựa màu cam trắng kích thước 1,2m x 0,5m x 2m đã qua sử dụng; 01 máy giặt cửa ngang màu trắng nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng; 01 quạt gió nhãn hiệu Media, model KIT30-15A đã qua sử dụng; 01 quạt sưởi nóng, nhãn hiệu SUNHOUSE loại 03 bóng đã qua sử dụng; 01 ghế tựa xoay nhãn hiệu Hòa Phát đã qua sử dụng.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ quần áo khóa thể thao màu đen xanh. Sau lưng áo và sau quần có dòng chữ màu xanh "CHELSEA" đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu Bitis màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 két sắt K45, phần lưng két bị đục phá thu giữ tại nhà bà Lê Thị M; 01 két sắt nhãn hiệu BND Bình Dương, phần lưng két bị đục phá thu giữ tại nhà anh Trần Minh T; 01 két sắt nhãn hiệu VietNhat Company, phần lưng két bị đục phá thu giữ tại nhà anh Nguyễn Đức M; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Thái, phần lưng két bị đục phá thu giữ tại nhà anh Nguyễn A; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, phần lưng két bị đục phá thu giữ tại nhà chị Hoàng Thị Hồng N.

- Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bà Lê Thị M: 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 41cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao bằng kim loại dài 13cm; 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 45cm, nơi rộng nhất 06cm; 01 con dao Thái bằng kim loại dài 26cm, nơi rộng nhất 06cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 13cm.

+ Trả lại cho anh Trần Minh T: 01 chiếc xẻng dài 1,46m, cán làm bằng gỗ; 01 chiếc kéo cắt cây cảnh kích thước 17cm x 13,5cm; 01 áo phông nữ màu tím loại áo ba lỗ; 01 chiếc quần màu đỏ, kích thước 68cm x 26cm; 01 con dao bằng kim loại kích thước 23cm x 11cm, cán dao làm bằng gỗ dài 16cm; 01 con dao bằng kim loại kích thước 23cm x 13cm, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm; 01 sà cây bằng kim loại, dài 80cm, đường kính 2,2cm.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Đức M: 01 con dao bằng kim loại có kích thước 38cm x 10cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 30cm x 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm.

+ Trả lại cho anh Nguyễn A: 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 39cm, nơi rộng nhất 06cm, cán dao làm bằng gỗ dài 13cm; 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, nơi rộng nhất 07cm, cán dao làm bằng kim loại dài 11cm; 01 con dao bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm.

+ Trả lại cho chị Hoàng Thị Hồng N: 01 con dao bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất 08cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm; 01 con dao bằng kim loại dài 39cm, nơi rộng nhất 09cm, cán dao làm bằng gỗ dài 12cm.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 604, 605, 606 và 608 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Mai Phi T phải bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 410.089.700 đồng (*Bốn trăm mười triệu không trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm đồng*) và trị giá 05 kết sắt là 12.948.000 đồng (*Mười hai triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Giang N là 12.665.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn*).

- Anh Đỗ Hải N là 17.074.500 đồng (*Mười bảy triệu không trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm đồng chẵn*).

- Anh Nguyễn A là 19.534.600 đồng (*Mười chín triệu năm trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng chẵn*) và giá trị của chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Thái là 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng chẵn*). Tổng cộng là: 21.834.600 đồng (*Hai mươi một triệu tám trăm ba mươi tư nghìn sáu trăm đồng chẵn*).

- Chị Hoàng Thị Hồng N là 65.425.600 đồng (*Sáu mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi năm nghìn sáu trăm đồng chẵn*) và giá trị chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp là 2.750.000 đồng (*hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Tổng cộng là 68.175.600 đồng (*Sáu mươi tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*)

- Anh Vũ Tiên Th là 9.297.000 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng chẵn*).

- Anh Nguyễn Đức M là 40.573.000 đồng (*Bốn mươi triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng chẵn*) và giá trị chiếc kết sắt nhãn hiệu VietNhat Company là 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn*). Tổng cộng là 42.273.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng chẵn*)

- Bà Lê Thị M là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*) và giá trị chiếc kết sắt K45 có giá là 3.499.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*). Tổng cộng là 5.499.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*).

- Anh Trần Minh T là 243.520.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*) và giá trị chiếc kết sắt nhãn hiệu BND Bình Dương là 2.699.000 (*Hai triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*). Tổng cộng là 246.219.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn đồng chẵn*). Bị cáo Mai Phi T sẽ được trừ số tiền phải bồi thường cho anh Trần Minh T sau khi đã hóa giá toàn bộ tài sản "thu giữ tại phòng trọ của Mai Phi T" (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2016 tại trụ sở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu*).

Áp dụng Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại. Bị cáo Mai Phi T có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại toàn bộ chi phí sửa chữa cửa, cụ thể như sau:

- Bồi thường cho anh Trần Minh T số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*);

- Bồi thường cho anh Nguyễn Đức M số tiền là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*);

- Bồi thường cho bà Lê Thị M số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*);

- Bồi thường cho anh Vũ Tiến Th số tiền là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng chẵn*);

Áp dụng Điều 305 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu bên có nghĩa vụ thi hành án chưa thi hành án được thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành được.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trong thời hạn 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu, bên phải thi hành án có nghĩa vụ thi hành án. Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án. Người có nghĩa vụ thi hành án phải chấp hành việc thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của BLTTHS và Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 21.881.508 đồng (*Hai mươi một triệu tám trăm tám mươi một nghìn năm trăm linh tám đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Tòng Thị Tuyết

